

I. ĐỌC HIỂU (5,0 điểm)

Đọc văn bản:

NHỚ MẸ VÀ LÀNG QUAN HỌ

Trương Nam Hương

*Nghe quan họ đêm rằm anh bật khóc
lời chênh vênh uốn lượn mái chùa
vịn câu hát anh lần về cội gốc
chợt thấy mình có lỗi với làng xưa*

*Giờ biết lấy cớ gì anh dối mẹ
quan họ quên... rơi dọc thàng ngày
sợi tóc rụng như lá vườn lặng lẽ
mẹ không còn và mắt anh cay!*

*Bao mưa nắng đời anh chưa hiểu hết
giờ xót xa thương mẹ nhớ làng
mẹ cho của hồi môn là câu hát
để em rời quê kiểng có hành trang*

*Cứ ẩn hiện dáng đời trong câu hát
lòng mẹ ta nhân hậu vô vàn
vẻ thanh thoát, nét hào hoa của trúc
cũng nói lên cốt cách của làng*

*Mẹ thường bảo làng ta giàu cổ tích
có bà tiên ông bụt giúp người
nhưng mẹ vẫn một đời áo rách
cố giữ lành câu quan họ thôi!
[...]*

*Đêm nay ngồi nghe em thay mẹ hát
Trăng tròn người thẹn nón dâu che?
chờ em hát đến “người ơi người ở...”
hắn lòng anh tựa rễ giống cây đề.*

(Dẫn theo *Tuyển tập thơ Việt Nam 1975 – 2000, Tập II*, NXB Hội Nhà văn,
Hà Nội 2001, tr.264 – 265)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Xác định thể thơ của văn bản trên.

Câu 2. Nhân vật trữ tình trong bài thơ là ai?

Câu 3. Trong khổ thơ thứ nhất, âm thanh nào đã khơi gợi mạch cảm xúc của nhân vật trữ tình?

Câu 4. Nêu tác dụng của biện pháp tu từ đối được sử dụng trong hai dòng thơ sau:

*nhưng mẹ vẫn một đời áo rách
cố giữ lành câu quan họ thôi!*

Câu 5. Nhận xét về ngôn ngữ, hình ảnh trong bài thơ.

Câu 6. Hai ngữ liệu sau đây có sự tương đồng nào về ý nghĩa?

– *mẹ cho của hồi môn là câu hát
để em rời quê kiểng có hành trang*

(*Nhớ mẹ và làng Quan họ* - Trương Nam Hương)

– *Tranh Đông Hồ gà lợn nét tươi trong
Màu dân tộc sáng bừng trên giấy điệp*

(*Bên kia sông Đuống* - Hoàng Cầm)

II. VIẾT (5,0 điểm)

Anh/Chị hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của bản thân về vấn đề: Sự gắn bó giữa con người với cội nguồn.

----- **HẾT** -----

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẮC NINH

(*Hướng dẫn chấm có 04 trang*)

HƯỚNG DẪN CHẤM
KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
NĂM HỌC: 2025 - 2026
MÔN: NGỮ VĂN – Lớp 11

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU - Giáo viên đánh giá bài làm của học sinh theo các yêu cầu cần đạt về đọc hiểu văn bản thơ của Chương trình Ngữ văn 2018. - Bài làm chỉ cần trả lời ngắn gọn, đúng yêu cầu trọng tâm của các câu hỏi đọc hiểu; chấp nhận cách trình bày gạch đầu dòng các ý cần nêu.	5,0
	1	Thể thơ của văn bản: Tự do/Thể thơ tự do Hướng dẫn chấm: - Trả lời đúng như đáp án: 0,5 điểm; - Trả lời sai/Không trả lời: 0,0 điểm.	0,5
	2	Nhân vật trữ tình trong bài thơ: anh Hướng dẫn chấm: - Trả lời đúng như đáp án: 0,75 điểm; - Trả lời sai/Không trả lời: 0,0 điểm.	0,75
	3	Trong khổ thơ thứ nhất, âm thanh đã khơi gợi mạch cảm xúc của nhân vật trữ tình: quan họ/lời quan họ/câu hát Hướng dẫn chấm: - Trả lời đúng như đáp án: 0,75 điểm; - Trả lời sai/Không trả lời: 0,0 điểm.	0,75
	4	- Biện pháp tu từ đối: <i>vẫn một đời áo rách - giữ lành câu quan họ</i> - Tác dụng: + Tạo sự cân xứng, hài hòa trong diễn đạt. + Nhấn mạnh vẻ đẹp tâm hồn của người mẹ. + Thể hiện tình cảm trân trọng, biết ơn của người con dành cho mẹ. Hướng dẫn chấm: - Trả lời được biện pháp đối như đáp án, hoặc trả lời: rách- lành; áo- câu quan họ: 0,25 điểm; - Trả lời đúng 01 tác dụng như đáp án: 0,25 điểm; - Trả lời sai/Không trả lời: 0,0 điểm. - Học sinh có cách diễn đạt tương đương được điểm tối đa.	1,0

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
	5	- Ngôn ngữ gần gũi, giàu nhịp điệu, gắn kết lời ca quan họ với nỗi nhớ mẹ. - Hình ảnh giản dị, quen thuộc nhằm thể hiện tình yêu quê hương. Hướng dẫn chấm: - Trả lời được như đáp án: 1,0 điểm; - Trả lời 01 ý như đáp án: 0,5 điểm; - Trả lời sai/Không trả lời: 0,0 điểm; - Học sinh có cách diễn đạt tương đương vẫn đạt điểm tối đa.	1,0
	6	Hai ngữ liệu có sự tương đồng về ý nghĩa: - Cả hai ngữ liệu đều thể hiện niềm tự hào, trân trọng những giá trị nghệ thuật truyền thống của vùng Kinh Bắc (câu hát Quan họ và tranh dân gian Đông Hồ). - Đó là những giá trị góp phần tạo nên bản sắc quê hương Kinh Bắc. Hướng dẫn chấm: - Trả lời được như đáp án: 1,0 điểm; - Trả lời 01 ý: 0,5 điểm; - Trả lời sai/Không trả lời: 0,0 điểm; - Học sinh có cách diễn đạt tương đương vẫn đạt điểm tối đa.	1,0
II	VIẾT Giáo viên xem xét đánh giá bài làm của học sinh theo các yêu cầu cần đạt về viết văn Nghị luận của Chương trình Ngữ văn 2018, cụ thể: - Xác định, triển khai và làm sáng tỏ được vấn đề nghị luận theo cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu có kết thúc rõ ràng. - Trình bày rõ quan điểm và hệ thống luận điểm phù hợp với bố cục bài văn; đảm bảo cả về ý tưởng và hành văn. - Lựa chọn các thao tác phù hợp; trình bày, sử dụng lí lẽ xác đáng và bằng chứng thuyết phục. - Thể hiện được ý tưởng cá nhân, có cách nhìn mang đậm cá tính.		
		Anh/Chị hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của bản thân về vấn đề: Sự gắn bó giữa con người với cội nguồn.	5,0
		Bài văn đáp ứng được các yêu cầu sau: a. Yêu cầu chung: xác định được yêu cầu nghị luận, đảm bảo yêu cầu về hình thức, dung lượng và sử dụng bằng chứng - Vấn đề nghị luận: Sự gắn bó giữa con người với cội nguồn.	1,5

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
		- Dung lượng: khoảng 600 chữ. - Bằng chứng: thực tế đời sống. Hướng dẫn chấm: - Xác định đúng vấn đề nghị luận: 0,5 điểm; - Đảm bảo yêu cầu về dung lượng 600 ($\pm$ 200 chữ): 0,25 điểm; - Đảm bảo yêu cầu về bằng chứng thuyết phục, bao quát từ đời sống: 0,75 điểm.	
		b. Yêu cầu cụ thể: học sinh triển khai bài viết theo trình tự hợp lý và sử dụng đúng các kĩ năng nghị luận <i>Lưu ý: Số điểm trong mỗi ý đã bao gồm cả yêu cầu diễn đạt và trình bày.</i> b1. Viết được mở bài và kết bài cho bài văn nghị luận xã hội - Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận. - Kết bài: khẳng định vấn đề nghị luận. Hướng dẫn chấm: - Biết dẫn dắt và nêu vấn đề nghị luận: 0,25 điểm; - Biết khẳng định vấn đề nghị luận: 0,25 điểm.	3,5
		b2. Giải thích được vấn đề nghị luận - Cội nguồn: chỉ nguồn gốc của mỗi con người, gồm các phương diện: gia đình, quê hương, đất nước, các thế hệ đi trước. - Gắn bó với cội nguồn: chỉ sự gắn kết sâu sắc về tình cảm, ý thức và trách nhiệm của mỗi con người với cội nguồn của mình. -> Sự gắn bó giữa con người với cội nguồn là đạo lý sống tốt đẹp; mỗi người cần biết ơn gia đình, thế hệ đi trước và ý thức trách nhiệm trong việc nỗ lực xây dựng quê hương, đất nước vững mạnh. Hướng dẫn chấm: - Giải thích được 01 - 02 từ ngữ: 0,5 điểm. - Giải thích khái quát được vấn đề nghị luận: 0,25 điểm.	0,5
		b3. Phân tích chứng minh được vấn đề nghị luận - Phân tích chứng minh được vì sao mỗi con người cần gắn bó với cội nguồn + Không có thành quả nào tự nhiên có sẵn; những giá trị giàu đẹp đều là sản phẩm từ công sức lao động và sáng tạo của các thế hệ đi trước. Cá nhân là người thụ hưởng các giá trị đó nên tất yếu phải có sự gắn bó và kế thừa.	0,75
			1,0

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
		+ Sự gắn bó với cội nguồn là cơ sở để con người nhận thức đúng về trách nhiệm bản thân, có ý thức giữ gìn, động lực để tiếp nối, xây dựng đất nước phát triển bền vững. - <i>Phân tích chứng minh được ý nghĩa của vấn đề nghị luận</i> + Là điểm tựa giúp con người vững vàng vượt qua các khó khăn trong cuộc sống; giúp mỗi người giữ được nét riêng biệt, đặc sắc của cộng đồng, là cơ sở để tự tin hội nhập mà không bị hòa tan giữa các nền văn hóa khác nhau. + Tạo nên sự đoàn kết, yêu thương trong xã hội, góp phần bảo tồn, phát huy các giá trị tốt đẹp của cộng đồng. Hướng dẫn chấm: - <i>Làm rõ nguyên nhân: 0,5 điểm;</i> - <i>Phân tích, chứng minh được ý nghĩa: 0,5 điểm.</i> b4. Mở rộng, nâng cao vấn đề nghị luận và rút ra bài học - Mở rộng nâng cao vấn đề nghị luận: Chủ động tìm hiểu về lịch sử gia đình, truyền thống quê hương; phê phán lối sống phũ nhận quá khứ, thờ ơ với truyền thống hoặc thái độ chạy theo các giá trị xa lạ mà quên đi nguồn gốc. - Rút ra bài học: Trân trọng, ghi nhớ công ơn của các thế hệ đi trước; nỗ lực học tập, lao động, có hành động cụ thể để xây dựng, bảo vệ quê hương, đất nước. Hướng dẫn chấm: - <i>Mở rộng nâng cao vấn đề nghị luận: 0,5 điểm;</i> - <i>Rút ra được bài học: 0,25 điểm.</i> b5. Sáng tạo - Có những ý đột phá, vượt ra ngoài Đáp án nhưng có sức thuyết phục. - Có cách diễn đạt tinh tế, độc đáo. Hướng dẫn chấm: Đảm bảo mỗi yêu cầu đạt 0,25 điểm.	0,75
			0,5
Tổng điểm			10,0

Lưu ý khi chấm bài: Giáo viên cần nắm vững yêu cầu chấm để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh, tránh đếm ý cho điểm một cách máy móc, linh hoạt trong việc vận dụng Hướng dẫn chấm.

----- **Hết** -----